

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

*Bản án số: 26/2022/DS-ST
Ngày 20/ 5 /2022*

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

V/v: Tranh chấp về bồi thường

Thiệt hại ngoài hợp đồng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Cáp Văn Dũng, Ông Ngô Văn Lưu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thụ lý số 36/2021/TLST- DS ngày 05/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST- DS ngày 04/ 5/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

HKTT: khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G1, sinh năm 1977

HKTT: khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày: Vào ngày 28/01/2021 giữa chị và chị G1 có xô xát xảy ra đánh nhau, cụ thể là vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 28/01/2021 chị có sang nhà chị Nguyễn Thị Hương thì bị chị G1 túm tóc bất ngờ đánh vào đầu chị và vào mồm, chị phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 28/01/2021 đến ngày 02/02/2021 thì được ra viện, bệnh viện kết luận chị bị chấn thương răng hàm mặt và bị gãy 2 răng hàm trên, ngoài va chạm với chị G1 chị không va chạm với ai khác.

Nay chị yêu cầu chị L phải bồi thường cho chị trong thời gian chị phải đi điều trị tại Bệnh viện, tổng các khoản chi phí từ thuốc men, phương tiện đi lại là 10.000.000đ, toàn bộ số tiền trên không có hóa đơn chứng từ gì.

Hiện tại chị không có nghề nghiệp thu nhập gì, mà chị chỉ ở nhà trông cháu mỗi tháng được trả công là 5.000.000đ, do va chạm với chị G1 chị nghỉ mất 7 tháng không trông cháu được, nay chị yêu cầu chị G1 phải bồi thường cho chị là 7 tháng mỗi tháng là 5.000.000đ, chị cũng không xuất trình được giấy tờ gì để chứng minh cho việc mỗi tháng chị trông cháu cho chị được người khác trả cho chị 5.000.000đ.

Trong thời gian chị phải điều trị tại Bệnh viện từ ngày 28/01/2021 đến ngày 02/02/2021 là 4 ngày x 2 người mỗi người là 400.000đ = 3.200.000đ.

Tiền bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000đ. Tổng số tiền chị yêu cầu chị G1 phải bồi thường cho chị là 58.200.000đ.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 69 ngày 07/4/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác nhận: tình trạng thương tích lúc vào viện của bà Nguyễn Thị L.

Bệnh nhân tỉnh, mạch 76 lần/phút, huyết áp 120/70 mmHg, nhiệt độ 36 o8C, thở 20 lần/phút, không phù, không xuất huyết dưới da, da niêm mạc hồng.

Sung nề gò má hai bên, sung nề mép môi trên trái.

Lung lay răng 21, 22 độ III

Há ngậm miệng hai hàm bình thường.

Các răng 11, 34, 35, 36, 45, 46 đã mất từ trước.

CLVT sọ nào ngày 28/01: Không thấy tổn thương nhu mô não và xương hộp sọ do chấn thương.

CLVT hàm mặt 29/01: hình ảnh vỡ mỏm trán trái xương hàm trên, dây niêm mạc xoang hàm, sàng, trán hai bên.

Xét nghiệm: Công thức máu: WBC ngày 28/01; $9,9 \times 10^9$.

Sinh hóa máu: Glucose máu ngày 28/01: 10,8 mmol/l, 30/01: 9,6mmol/l.

Tình trạng lúc ra viện: bệnh nhân tỉnh, huyết động ổn định, há miệng tốt, răng 11, 12 cố định chặt bằng chỉ thép, sung nề ít vùng mặt, các cơ quan khác tạm ổn định.

Chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm: Bản sao CMTND, sổ hộ khẩu tên Nguyễn Thị L; ảnh chụp thương tích của chị Nguyễn Thị L; Bản sao giấy chứng nhận thương tích tên Nguyễn Thị L; Bản sao giấy giới thiệu khám chuyên khoa ngày 29/4/2021 gửi PGS-TS Nguyễn Quốc Dũng hội diện quang Việt Nam, trưởng khoa chuẩn đoán hình ảnh bệnh viện Việt Xô; Bản sao biên bản ghi lời khai chị Nguyễn Thị Hương ngày 16/3/2021; Bản sao biên bản ghi lời khai của chị Nguyễn Thị G1 ngày 19/3/2021; Bản sao biên bản làm việc ngày

08/5/2021 tại Công an thành phố Bắc Ninh; Bản sao biên bản ghi lời khai của chị Nguyễn Thị L ngày 15/3/2021; Bản sao quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 51 ngày 12/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh; Bản sao kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT ngày 06/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh; Bản phô tô hóa đơn khám bệnh của chị Nguyễn Thị L; Đơn đề nghị không hòa giải, đối thoại tại Trung tâm hòa giải, đối thoại; Vận đơn gửi tài liệu khởi kiện cho bị đơn.

Về phía bị đơn là chị Nguyễn Thị G1 trình bày: chị không đồng ý chị L yêu cầu chị phải bồi thường cho chị L số tiền là 58.200.000đ, bởi lẽ chị không đánh chị L mà chị chỉ có tát chị L chứ không đánh chị L theo như chị L trình bày, còn nếu chị L chứng minh và cung cấp được các giấy tờ tài liệu để chứng minh cho việc chị gây thương tích cho chị L về thời gian nằm điều trị tại Bệnh viện gồm chi phí các khoản tiền mà có căn cứ thì chị đồng ý còn nếu như chị L mà không cung cấp cho Tòa án được các chứng cứ để cho rằng việc chị đánh chị L phải điều trị và mất thu nhập bồi dưỡng như chị L trình bày thì chị đồng ý. Nếu chị L không cung cấp được những chi phí thuốc men, bồi dưỡng, mất thu nhập thì chị không đồng ý.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị L trình bày: ngày 28/01/2021 chị bị chị G1 túm tóc đâm vào mặt vào mồm bà làm bà phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 28/01/2021 đến ngày 02/02/2021, nay bà yêu cầu chị G1 phải bồi thường thường cho bà số tiền viện phí là 10.000.000đ, tiền bồi dưỡng là 5.000.000đ, tiền mất thu nhập là 35.000.000đ, tiền người nuôi dưỡng trong thời gian bà nằm viện là 3.200.000đ, tiền phương tiện đi lại là 5.000.000đ. Tổng cộng là 58.200.000đ. (toàn bộ số tiền trên bà chỉ đưa ra được 03 hóa đơn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, còn lại chị đều không xuất trình được).

Cũng tại phiên tòa chị G1 trình bày: chị thừa nhận vào buổi tối ngày 28/01/2021 giữa chị chị L có xảy ra xô sát chị có dùng tay tát chị L một vài cái vào vùng mặt, xong chị không đồng ý bồi thường cho chị L số tiền trên vì thương tích của chị L do chị gây ra không đáng kể, chị cũng yêu cầu chị L phải chứng minh được việc chị phải nằm viện do bị đánh và có các giấy tờ hợp pháp thì chị đồng ý còn nếu chị L không đưa ra được thì chị không đồng ý bồi thường cho chị L đồng nào.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ kiện, xong các bên đương sự không thống nhất được chị L yêu cầu chị G1 phải bồi thường cho chị L số tiền 58.200.000đ, chị G1 không đồng ý, do vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải được, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật: Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn là đầy đủ.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 584,590 của Bộ luật dân sự. NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX. Buộc chị Nguyễn Thị G1 phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L tổng số tiền là 28.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị G1, chị G1 có hộ khẩu thường trú tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, do vậy Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền địa hạt: Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L thì thấy: Vào ngày 28/01/2021 giữa chị L và chị G1 có xô xát với nhau tại nhà chị Nguyễn Thị Hương, bản thân chị G1 cũng có lời khai với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh về việc xảy ra xô xát với chị L vào ngày 28/01/2021 tại nhà chị Hương và chị G1 có dùng tay trái túm tóc, tay phải đâm vào mồm, mặt chị L 3 đến 4 cái, xong chị chỉ dùng tay đâm chị L chứ chị G1 không dùng vật cứng gì để đánh chị L, quá trình làm việc với Công an thành phố Bắc Ninh giữa chị L và chị G1 đều thừa nhận vào ngày 28/01/2021 giữa hai chị L và G1 có xô xát nhau, xong chị L đề nghị chị G1 hỗ trợ chị L 20.000.000đ cho việc chi phí bồi dưỡng thương tích do chị G1 gây ra xong chị G1 không đồng ý.

Nay chị Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị G1 phải bồi thường cho chị cụ thể gồm tiền viện phí là 10.000.000đ, tiền 7 tháng chị nghỉ không làm được là 5.000.000đ x 7 tháng = 35.000.000đ, tiền bồi dưỡng là 10.000.000đ, tiền người nuôi dưỡng tại bệnh viện là 3.200.000đ. Tổng cộng là 58.200.000đ, cũng tại phiên tòa chị L rút số tiền bồi dưỡng chỉ yêu cầu chị G1 bồi thường 5.000.000đ, xong tại phiên tòa chị L lại yêu cầu chị G1 phải bồi thường cho chị tổng số tiền viện phí là 10.000.000đ trong khi các hóa đơn hợp lệ số tiền mà chị L nằm viện là 2.042.204đ, tổng số tiền chị L yêu cầu chị G1 vẫn là 58.200.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: tại Hóa đơn bán hàng ngày 04/02/2021 là 324.204đ; Hóa đơn thanh toán ngày 05/02/2021 là 1.033.000đ; Hóa đơn thanh toán ngày 26/4/2021 là 685.000đ, Tổng cộng 03 hóa đơn chứng từ do chị L cung cấp cho Tòa án với số tiền là 2.042.204đ. Ngoài ra chị L không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào là có căn cứ cho yêu cầu khởi kiện của mình. Xong Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị L bị chị G1 đánh là chính xác và phải

đi điều trị tại Bệnh viện cũng như bị tổn thất về tinh thần và nghỉ việc một thời gian không tham gia lao động được xong không đến mức như chị L yêu cầu, do vậy chỉ chấp nhận cho chị L một phần của đơn khởi kiện, cụ thể tiền thuốc có hóa đơn chứng từ hợp lệ là 2.042.204đ và tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng là 2.000.000đ, tiền người nuôi dưỡng khi nằm viện là 1.600.000đ, tiền xe phương tiện đi lại 2.000.000đ, tiền mất thu nhập là 5.000.000đ, tổng cộng buộc chị G1 phải bồi thường cho chị L số tiền là 12.642.204đ.

Về án phí: Yêu cầu của chị L chỉ được chấp nhận một phần lẽ ra chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần không được chấp nhận. Xong tại điểm d khoản 1 Điều 12 của NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về người yêu cầu khởi kiện bồi thường về tính mạng, sức khỏe danh dự, nhân phẩm, uy tín, do vậy chị L không phải chịu phần chị không được Tòa án chấp nhận, khi thụ lý vụ án Tòa án đã yêu cầu chị L nộp số tiền 1.725.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nay cần trả lại chị L số tiền trên.

Chị Nguyễn Thị G1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật dân sự, Điều 26, 35, 58, 143, 144, 145, 147, 227, 228, 235, 264, 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự, NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L

Xử: Buộc Chị Nguyễn Thị G1 phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L số tiền 12.642.204đ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị G1 phải chịu 632.100 đ án phí DS-ST

Hoàn trả chị Nguyễn Thị L số tiền 1.725.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2021/0000929 ngày 05/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- CC THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Trọng Thịnh